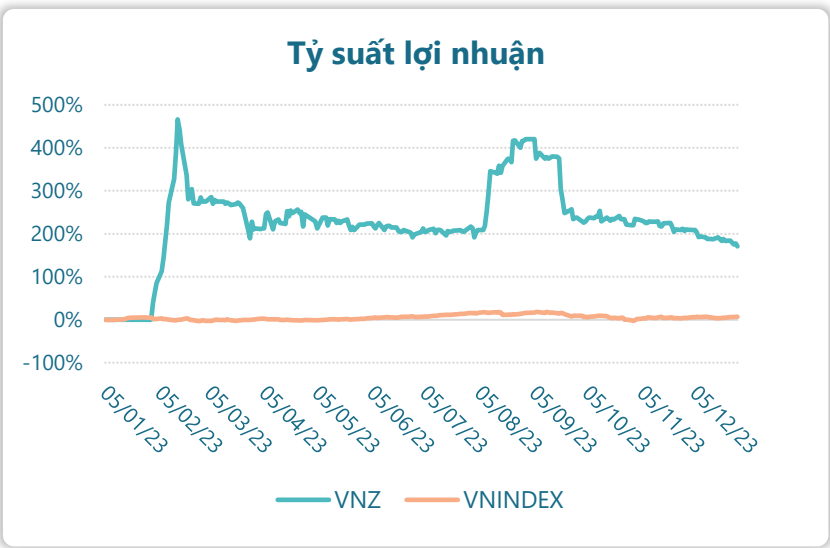
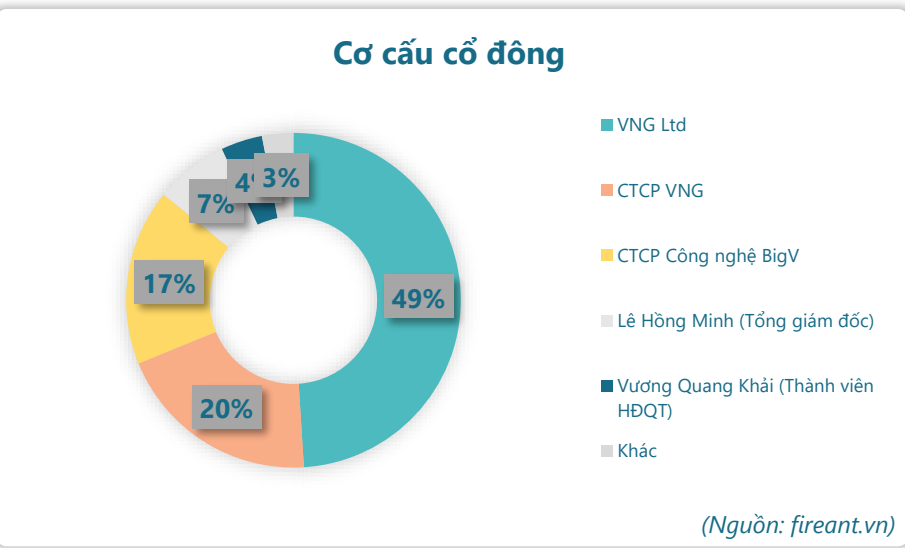
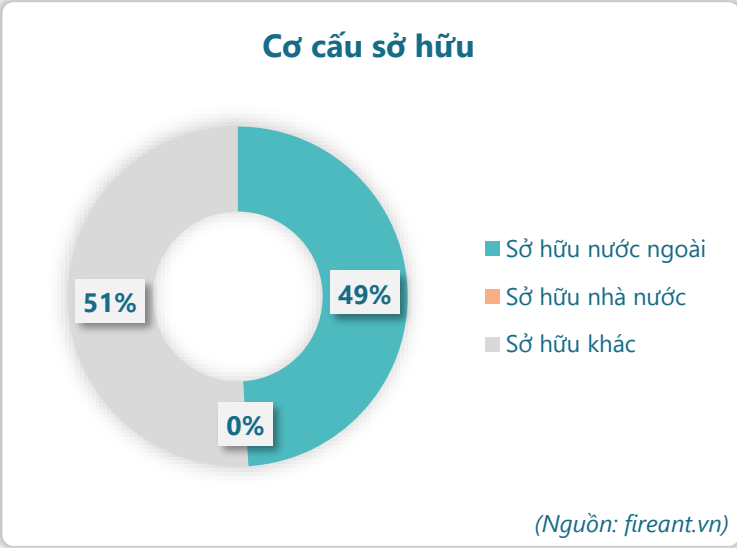
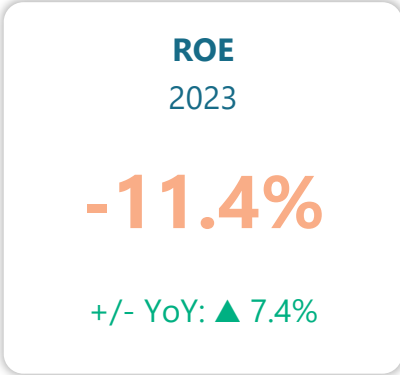
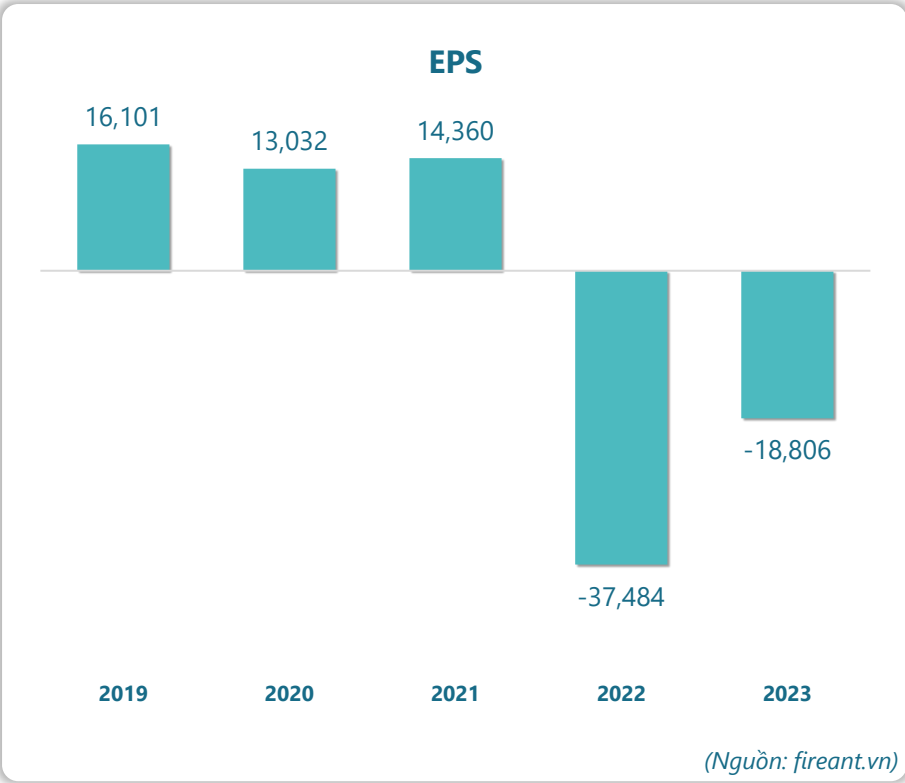
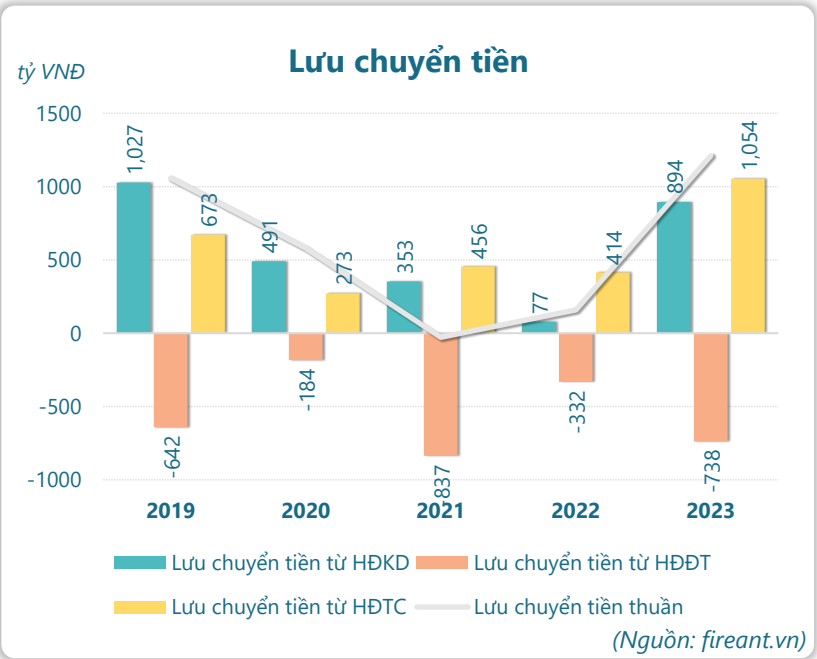
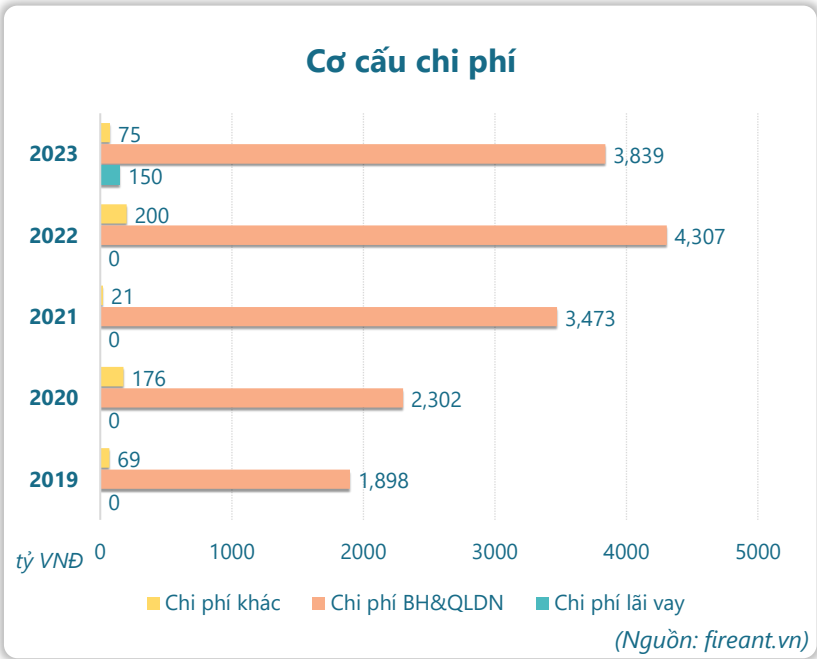
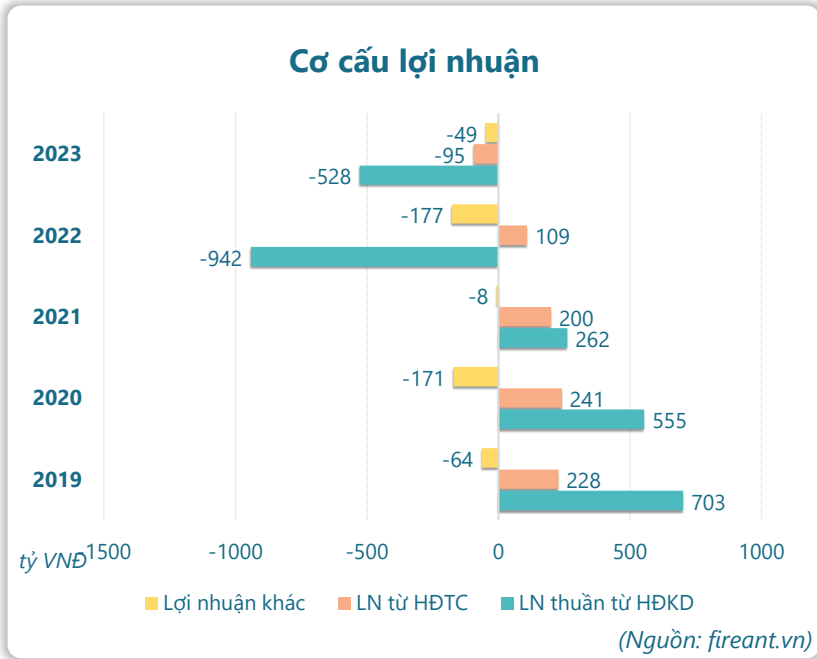
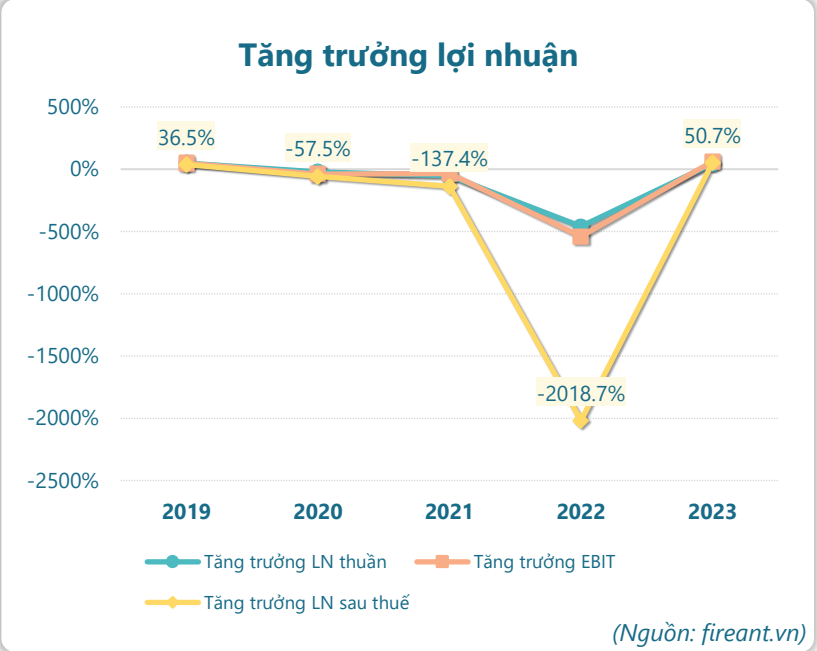
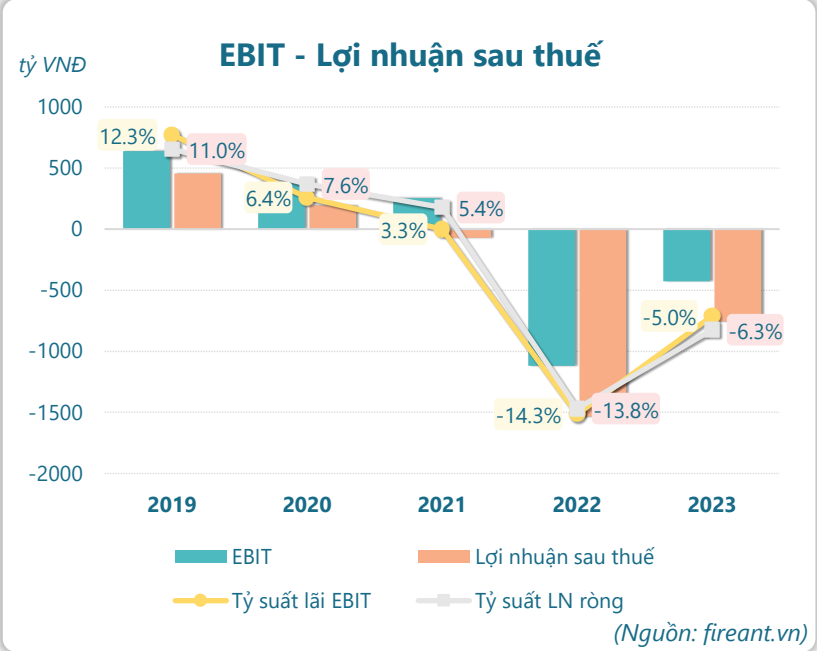
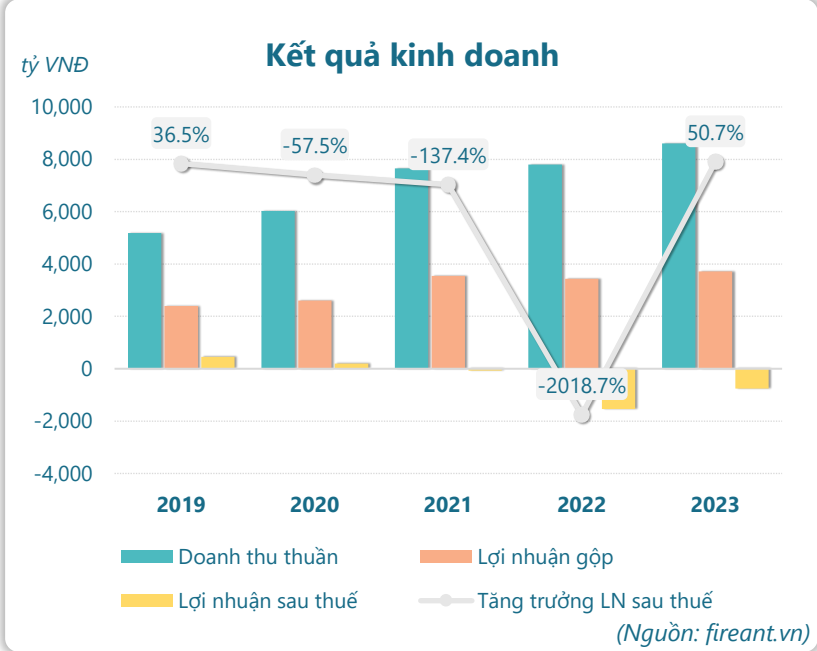


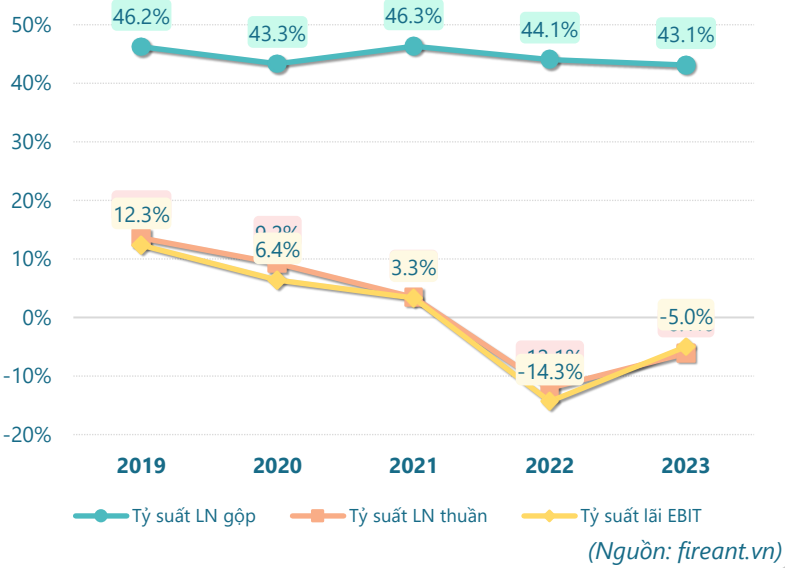
Ngày	650,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-12.2%	-19.7%	-13.1%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	240,000 - 1,358,700
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	18,678
Số lượng CPLH (CP)	28,736,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,190
Sở hữu nước ngoài	49.0%
Beta	0.25
EPS	-18,806
P/E	-34.6

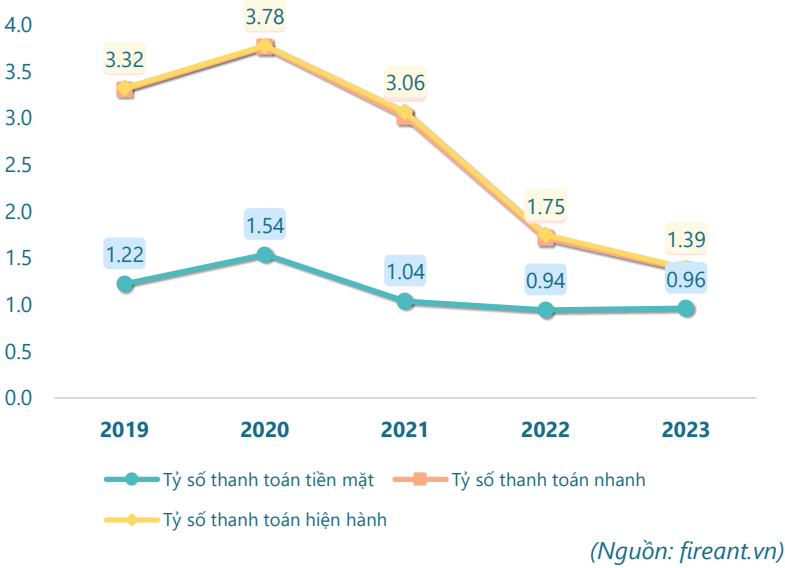




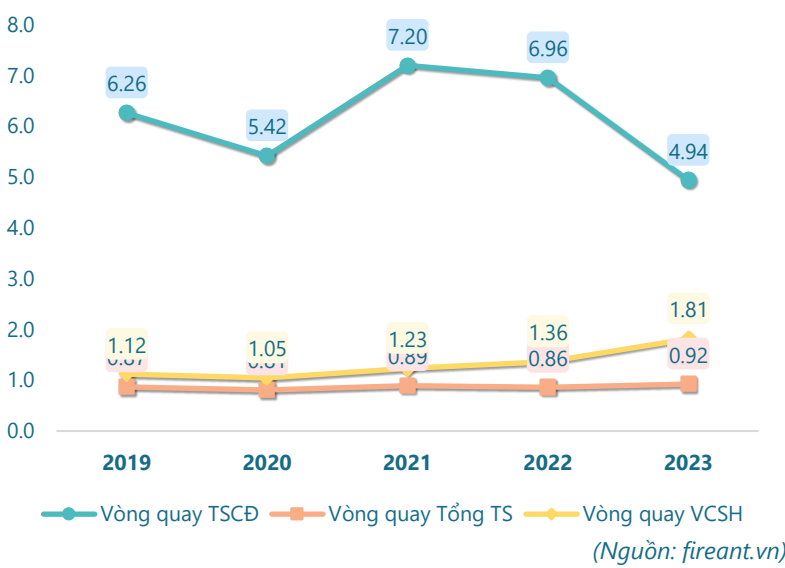
Tỷ suất lợi nhuận



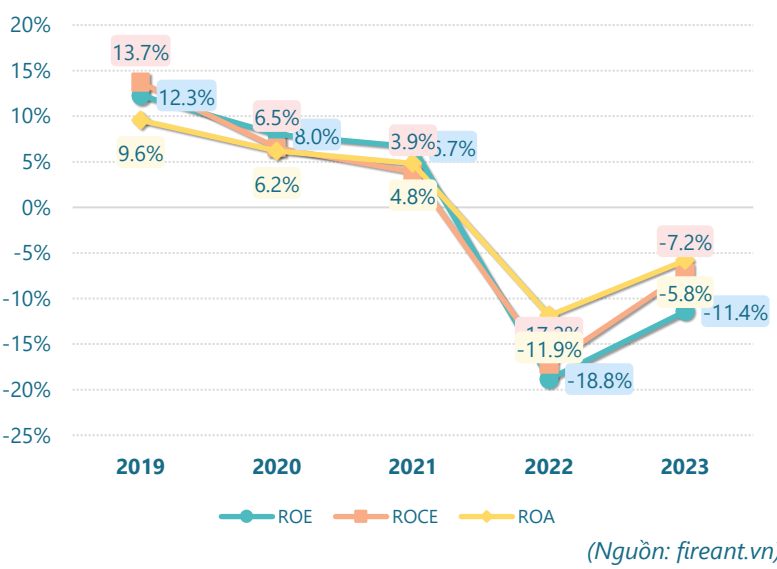
Chỉ số thanh khoản



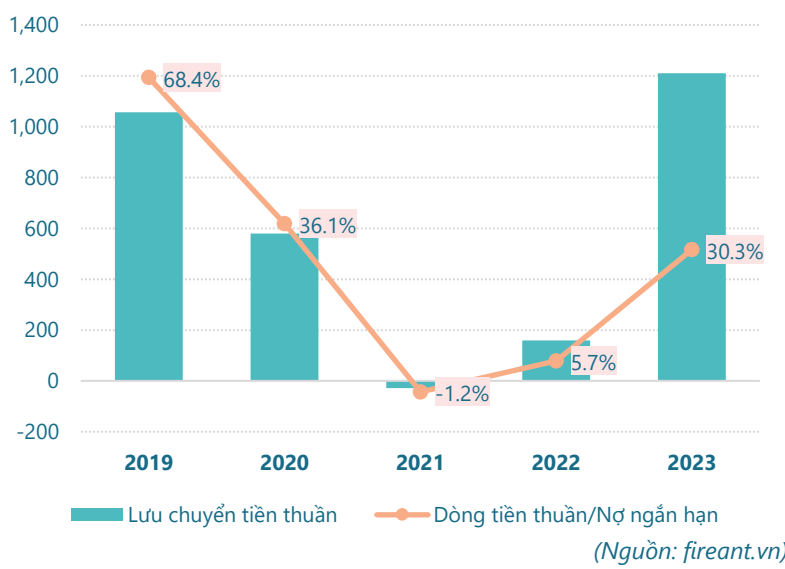
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

